

Bản án số: 105/2020/HSST

Ngày: 11/06/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Như Hùng

2. Ông Đào Văn Hoan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hằng Nga - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Xuân Minh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 06 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/HSST ngày 19 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/HSST-QĐ ngày 28 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

**NGUYỄN ĐỨC T**, sinh năm 1984 tại Hải Phòng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Số 4, ngõ 175, tổ 2, phường N, quận L, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị H; Có vợ là Nguyễn Diệu L và 02 con; Tiền án: Ngày 31/05/2019, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 07/02/2020, tạm giữ ngày 07/02/2020, tạm giam ngày 13/02/2020, Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Anh Trịnh Duy A - sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Số 6, ngách 12, ngõ 69A, đường H, phường K, quận Thanh Xuân, Hà Nội - Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, Nguyễn Đức T mượn điện thoại của vợ là chị Nguyễn Diệu L (sinh năm 1987, nơi cư trú: phường N, quận L, Hà Nội) gọi điện cho bạn là Nguyễn Văn D (sinh năm 1982, trú tại: Tổ 7, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng) thuê D chở đi bán xoong nồi với tiền công là 300.000 đồng/ngày. D đồng ý và điều khiển xe máy Yamaha Sirius BKS 16P6-7434 đến đón T ở N, quận L, Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, D chở T đến trước cửa hàng quần áo số 294 phố L, phường K, quận T, Hà Nội thì T bảo D đứng ngoài chờ để T vào bán hàng. T giả làm nhân viên tiếp thị sản phẩm, đem theo 02 tờ quảng cáo đi vào trong cửa hàng quần áo số 294 phố L. Tại đây, T gặp 02 nhân viên bán hàng là anh Trịnh Duy A (sinh năm 1996, nơi cư trú: Số 6 ngách 12 ngõ 69A phố H, phường K, quận T, Hà Nội) và chị Phạm Ngân H (sinh năm 1997, nơi cư trú: xã C, huyện T, Hà Nội) đang đứng ở quầy thu ngân, trên mặt bàn có 01 chiếc điện thoại Ite1 S11 Plus màu vàng, bên ngoài có ốp bao da, có nắp đậy màn hình. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên đã tiến lại gần bàn thu ngân, đưa 02 tờ quảng cáo để tư vấn bán xoong nồi với giá rẻ, mục đích để đánh lạc hướng anh A, chị H. Sau đó, T luồn tay trái xuống dưới hai tờ quảng cáo lấy chiếc điện thoại Ite1 S11 Plus của anh A và bỏ chạy ra bên ngoài. Anh A phát hiện được nên đuổi theo T. Thấy vậy, D phóng xe bỏ chạy. T vừa ngồi lên xe máy của D thì bị anh A, chị H giữ lại, còn D bỏ chạy theo hướng đường Lê Trọng Tấn - Định Công. Sau đó, anh A báo cho Cơ quan Công an đến lập biên bản, đưa T về trụ sở để làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 54/KLĐG ngày 11/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Ite1 S11 Plus màu vàng, có số imei 1: 358590082366061, số imei 2: 358590082366079 đã qua sử dụng có giá trị 1.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Ban đầu, T khai nhận ngày 07/02/2020, T gọi điện rủ D đi trộm cắp tài sản nhưng sau đó thay đổi lời khai, thừa nhận chỉ thuê D chở đi bán xoong nồi với tiền công là 300.000 đồng/ngày và không nói cho D biết mục đích trộm cắp tài sản của mình.

Vũ Văn D khai nhận D chỉ nhận lời chở T đi bán xoong nồi để hưởng tiền công. D không biết mục đích trộm cắp tài sản của T. Khi thấy T bị đuổi bắt, do không muốn liên lụy nên D đã phóng xe bỏ chạy. Khi bỏ chạy, D có nhìn thấy 01 túi nilon

bên trong đựng xoong nồi của T treo ở xe của D nhưng trên đường bỏ chạy, D đã đánh rơi ở đâu không rõ.

Đối với chiếc điện thoại do T trộm cắp, qua xác minh là tài sản thuộc sở hữu của anh Trịnh Duy A. Ngày 26/02/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc điện thoại cho anh A, anh A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS TX ngày 13 tháng 05 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Đức T từ 08 đến 10 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 760/2019/HSPT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 18 đến 20 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng. T thừa nhận chỉ thuê D chở đi bán hàng và trả tiền công cho D là 300.000 đồng/ngày, D không biết mục đích trộm cắp tài sản của T.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 07/02/2020, bằng thủ đoạn lén lút, Nguyễn Đức T đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel S11 Plus đã qua sử dụng, có giá trị 1.500.000 đồng, là tài sản thuộc sở hữu của anh Trịnh Duy A. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên đối chiếu quy định của Pháp luật, Nguyễn Đức T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý.

Trong vụ án có Vũ Văn D là người đã chở bị cáo đến nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, T thừa nhận D không biết mục đích trộm cắp tài sản của T nên không có căn cứ xử lý đối với Vũ Văn D.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, án tích chưa được xóa nhưng đã là tình tiết định tội đối với bị cáo trong lần phạm tội này nên không phải là căn cứ để xác định “tái phạm” hay “tái phạm nguy hiểm”.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian thử thách của bản án số 760/2019/HSPT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nên căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù của bản án 760/2019/HSPT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn

định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng: Khi bắt giữ bị cáo, cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 02 tờ giấy quảng cáo kích thước 30 x 22cm có in chữ Siêu thị Metro, bảng báo giá sản phẩm bếp ga; thu giữ của anh Trịnh Duy A 01 đĩa CD có lưu giữ hình ảnh video trích xuất từ camera của Cửa hàng 294 phố L, phường K, quận T, Hà Nội. Xét thấy đây là những tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ làm tài liệu trong hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 5 Điều 65, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

*Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*

**[1]. Xử phạt: Nguyễn Đức T 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.** Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù của bản án số 760/2019/HSPT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2020, được trừ thời gian tạm giữ theo bản án số 760/2019/HSPT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội từ ngày 03/01/2018 đến ngày 12/01/2018.

[2]. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ làm tài liệu trong hồ sơ vụ án 02 tờ giấy quảng cáo kích thước 30 x 22cm có in chữ Siêu thị Metro và bảng báo giá sản phẩm bếp ga thu giữ của Nguyễn Đức T; 01 đĩa CD có lưu giữ hình ảnh video trích xuất từ camera của Cửa hàng 294 phố L, phường K, quận T, Hà Nội do anh Trịnh Duy A giao nộp.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

***Nơi nhận:***

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đỗ Thị Diệu Thúy***